

Số: 202 /KH-UBND

Yên Bái, ngày 23 tháng 9 năm 2022

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

Trên cơ sở Nghị quyết số 88/NQ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ, ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 10-NQ/TW*); Chương trình hành động số 92-CTr/TU ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW; Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 92-CTr/TU (*sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 124/KH-UBND*).

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch số 124/KH-UBND; cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2022 cho phù hợp với Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW được ban hành tại Nghị quyết số 88/NQ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2022 (*sau đây gọi tắt là Chương trình hành động của Chính phủ*), đồng thời phù hợp với Chương trình hành động số 92-CTr/TU ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW (*sau đây gọi tắt là Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy*).

### II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH SỐ 124/KH-UBND

#### 1. Điều chỉnh, bổ sung nội dung Mục I.1 Kế hoạch số 124/KH-UBND

##### **“1. Mục đích**

- *Xác định rõ những nội dung, nhiệm vụ để cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.*

- Làm cơ sở để cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao và tổ chức triển khai thống nhất, đồng bộ, hiệu quả các nội dung trong Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.”

## **2. Điều chỉnh, bổ sung nội dung Mục I.2 Kế hoạch số 124/KH-UBND**

### **“2. Yêu cầu**

- Phổ biến, quán triệt sâu sắc, toàn diện nội dung Nghị quyết số 10-NQ/TW, Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đến đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân, nhất là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức; các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực địa chất, khoáng sản.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.”.

## **3. Điều chỉnh, bổ sung nội dung Mục II.2 Kế hoạch số 124/KH-UBND**

“2. Các nhiệm vụ chung được giao cho các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương gồm: (1) Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai Nghị quyết số 10-NQ/TW, Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng dưới mọi hình thức nhằm thống nhất nhận thức về tầm quan trọng của tài nguyên địa chất, khoáng sản, về vai trò, vị trí của ngành địa chất và công nghiệp khai khoáng; (2) Triển khai thực hiện hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp về khai thác, chế biến khoáng sản theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TU ngày 24 tháng 01 năm 2021 của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp tỉnh Yên Bái theo hướng bền vững, hiệu quả và thân thiện với môi trường giai đoạn 2021-2025; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác quản lý nhà nước về khoáng sản, phát triển công nghiệp khai khoáng; quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên địa chất, khoáng sản; bảo vệ môi trường, sinh thái, an toàn lao động trong hoạt động khoáng sản. Chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về địa chất, khoáng sản; (3) Triển khai, thực hiện tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong công tác quản lý tài nguyên địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng.”.

## **4. Điều chỉnh, bổ sung nội dung Mục III Kế hoạch số 124/KH-UBND**

### **“III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Trên cơ sở Kế hoạch này và các mục tiêu, nhiệm vụ tại Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đề nghị các cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức

năng, nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện trong đó tiếp tục cụ thể hóa các nhiệm vụ, xác định lộ trình cụ thể; nêu rõ đơn vị, lãnh đạo chịu trách nhiệm từng nội dung công việc làm cơ sở chỉ đạo, thực hiện và đánh giá mức độ hoàn thành các nhiệm vụ.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ, kết quả thực hiện Kế hoạch, gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TU, ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường năng lực lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý tài nguyên đất đai, nước, khoáng sản trên địa bàn tỉnh Yên Bái, giai đoạn 2021-2025 và Chương trình hành động số 13/CTr-UBND, ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TU.

**Định kỳ Báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 15 tháng 12 hàng năm.**

2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này, tham mưu trong việc sơ kết, tổng kết, định kỳ Báo cáo kết quả thực hiện **trước ngày 25 tháng 12 hàng năm** (gửi Tỉnh ủy, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Chính phủ) hoặc báo cáo đột xuất kết quả thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW theo yêu cầu, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. Tổng hợp đề xuất, kiến nghị của cơ quan, đơn vị, địa phương để kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung, điều chỉnh các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế.”.

## 5. Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung trong Phụ lục kèm theo Kế hoạch số 124/KH-UBND

Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung trong Phụ lục kèm theo Kế hoạch số 124/KH-UBND tại **Phụ lục** kèm theo Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban Đảng trực thuộc Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các huyện, thị, thành ủy;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Báo Yên Bái, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Trung tâm Điều hành thông minh tỉnh Yên Bái;
- Lưu: VT, TNMT, TC, NN, CT, XD, TH, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Phước



**Phụ lục**

**ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG MỘT SỐ NỘI DUNG TRONG PHỤ LỤC KÈM THEO KẾ HOẠCH SỐ124/KH-UBND**

(Xem theo Kế hoạch số 202/KH-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

| TT  | Nội dung công việc  | Cơ quan chủ trì thực hiện   | Cơ quan phối hợp                                | Thời gian thực hiện/ hoàn thành   | Kết quả/ Sản phẩm  |
|-----|---|---|---|---|--|
| I   | <b>Điều chỉnh, bổ sung nội dung Mục I.1 trong nhóm nhiệm vụ "Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng; thống nhất và nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của tài nguyên địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng"</b>  |   |   |   |  |
| 1   | Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai Nghị quyết số 10-NQ/TW, Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng dưới mọi hình thức nhằm thống nhất nhận thức về tầm quan trọng của tài nguyên địa chất, khoáng sản, về vai trò, vị trí của ngành địa chất và công nghiệp khai khoáng. |   |   |   |  |
| 1.1 | Đến các cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý.  | Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện; Báo Yên Bái, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Trung tâm Điều hành thông minh tỉnh | Các Sở, ban, ngành và cơ quan, đơn vị liên quan | Năm 2022 (hoàn thành việc phổ biến, quán triệt, triển khai) và hàng năm (tổ chức tuyên truyền, phổ biến ngay sau khi các văn bản được ban hành) | Chương trình, Kế hoạch, Văn bản triển khai, chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn; tổ chức các hội nghị, hội thảo hoặc kết hợp với các cuộc họp cơ quan, đảng bộ, chi bộ; báo, đài, truyền thông, mạng xã hội, ... và các hình thức khác phù hợp với văn hóa, ngôn ngữ, đặc điểm vùng miền đối với dân tộc thiểu số. |
| 1.2 | Đến các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh   | Sở TN&MT  | UBND cấp huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan   |   |  |
| 1.3 | Đến UBND các xã, phường, thị trấn   | UBND cấp huyện  | Sở TN&MT, các cơ quan, đơn vị liên quan         |   |  |
| 1.4 | Đến các tổ dân phố, thôn, bản   | UBND cấp xã   | UBND cấp huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan   |   |  |

| TT | Nội dung công việc  | Cơ quan chủ trì thực hiện | Cơ quan phối hợp            | Thời gian thực hiện/ hoàn thành | Kết quả/ Sản phẩm               |
|----|---|---------------------------|-----------------------------|---------------------------------|---------------------------------|
| II | <b>Bổ sung nội dung Mục III.10 trong nhóm nhiệm vụ "Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng"</b> |                           |                             |                                 |                                 |
| 10 | Bổ trí kinh phí trong dự toán ngân sách của địa phương để bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.   | Sở Tài chính              | Sở TN&MT;<br>UBND cấp huyện | Hàng năm                        | Kế hoạch dự toán được phê duyệt |